

Số: /BC-UBND

Trực Ninh, ngày tháng 4 năm 2024

BÁO CÁO

Tổng kết công tác phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn năm 2023
Nhiệm vụ công tác phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn năm 2024

PHẦN THỨ NHẤT

Kết quả công tác phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn năm 2023

I. TÌNH HÌNH THIÊN TAI

Năm 2023, tại Việt Nam đã xảy ra trên 1.100 trận thiên tai, với 21/22 loại hình thiên tai. Thiên tai đã làm 166 người chết, mất tích; ước tính thiệt hại kinh tế khoảng 8.236 tỷ đồng (bằng 42% so với năm 2022); trong đó, một số đợt thiên tai lớn, gây hậu quả nghiêm trọng như mưa lớn gây ngập lụt, sạt lở đất tại Lâm Đồng; mưa lớn gây lũ quét tại Lào Cai; mưa lớn tại miền Trung,...

Trên địa bàn huyện Trực Ninh chịu ảnh hưởng của đợt mưa lớn từ ngày 26 - 28/9/2023; có 12 đợt nắng nóng và nắng nóng gay gắt (04 đợt kéo dài từ 6-9 ngày; có 25 đợt không khí lạnh và không khí lạnh tăng cường, trong đó có 02 đợt rét đậm, rét hại. Tổng lượng mưa bình quân năm 2023 trên địa bàn huyện là 1.061 mm, thấp hơn trung bình nhiều năm là 339 mm.

II. KẾT QUẢ CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG THIÊN TAI VÀ TKCN

1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo

a. Ở huyện

Đề chủ động trong công tác phòng, chống thiên tai, Huyện ủy, HĐND, UBND huyện đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo sớm triển khai nhiệm vụ đến các cấp, các ngành và toàn thể nhân dân trên địa bàn huyện:

- Thành lập Ban chỉ huy Phòng, chống thiên tai và TKCN huyện; phân công thành viên phụ trách địa bàn, lĩnh vực cụ thể; giao án phận đề điều cho các xã, thị trấn; tổ chức tổng kết công tác phòng, chống thiên tai và TKCN năm 2022, triển khai nhiệm vụ năm 2023; lập, phê duyệt và tổ chức thực hiện kế hoạch phòng, chống thiên tai và TKCN; xây dựng kế hoạch, tổ chức diễn tập phòng, chống thiên tai, TKCN. Lập và duyệt các phương án: Phương án bảo vệ trọng điểm đê kè Phụng Tường (xã Việt Hùng), Trực Bình (xã Việt Hùng) và cống Văn Lai (xã Phương Định); phương án bảo vệ cống Phú An (thị trấn Cát Thành); phương án hộ đê toàn tuyến đê điều; phương án di dân vùng bồi xã Phương Định; phương án ứng phó thiên tai theo cấp độ rủi ro thiên tai và với tình huống siêu bão.

- Hạt quản lý đê Trục Ninh, Công ty TNHH MTV KTCTTL Nam Ninh, Hải Hậu phối hợp với cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức tổng kiểm tra công trình đê điều, thủy lợi trước mùa mưa bão, đánh giá hiện trạng, mức độ an toàn của các công trình, lập phương án theo dõi và xử lý kịp thời; thường xuyên kiểm tra hiện trạng, phát hiện, ngăn chặn vi phạm công trình đê điều, thủy lợi.

- Ban chỉ huy Quân sự huyện phối hợp các ngành liên quan tổ chức diễn tập phòng, chống thiên tai tại tuyến đê hữu Hồng, thuộc địa phận thị trấn Cổ Lễ, với nội dung “Thực hành phát quang mái đê; xử lý vi phạm hành lang đê; tìm kiếm ẩn họa trong thân đê”, kết quả đã phát quang được 6.000 m² cỏ dại, chuối..., di chuyển 01 trụ cầu và khoảng 2.000 m³ đá học, đá dăm. Thông qua diễn tập đã phát huy, nâng cao khả năng chỉ đạo, điều hành của lực lượng chỉ huy, tính chủ động của lực lượng xung kích.

- Thanh tra huyện tổ chức thanh tra công tác phòng, chống thiên tai và TKCN tại các xã Trục Thanh, Trục Đạo, Trục Mỹ và Phòng Nông nghiệp và PTNT. Qua việc thanh tra đã chỉ ra những tồn tại, hạn chế, nhất là trong việc xây dựng kế hoạch, phương án phòng, chống thiên tai, phương án huy động lực lượng, phương tiện, vật tư theo phương châm “4 tại chỗ”, tạo sự chuyển biến của các địa phương trong việc chủ động chuẩn bị nhân lực, vật lực ứng phó với các loại hình thiên tai.

- Trung tâm Văn hóa - Thông tin và Thể thao huyện, Đài truyền thanh các xã, thị trấn thường xuyên cập nhật và đưa tin kịp thời tình hình thiên tai, văn bản chỉ đạo của cấp trên, tạo sự chủ động trong công tác phòng ngừa thiên tai, đồng thời nâng cao nhận thức, hiểu biết về pháp luật của các tổ chức, cá nhân trong lĩnh vực quản lý, bảo vệ đê điều, công trình thủy lợi và phòng, chống thiên tai.

- Ngành bưu chính, viễn thông, điện lực chủ động xây dựng kế hoạch đảm bảo thông tin liên lạc thông suốt, cung cấp đủ nguồn điện phục vụ công tác phòng, chống thiên tai.

- Cấp vật tư để phục vụ công tác ứng phó sự cố, thiên tai và TKCN cho Ban chỉ huy Quân sự huyện 01 nhà bạt loại 24,75 m².

b. Ở xã, thị trấn

UBND các xã, thị trấn thành lập, kiện toàn và giao nhiệm vụ cho thành viên Ban chỉ huy Phòng, chống thiên tai và TKCN; chủ động xây dựng, phê duyệt và thực hiện kế hoạch, phương án phòng chống thiên tai; chuẩn bị nhân lực, vật tư, phương tiện theo phương châm “4 tại chỗ”. Phối hợp với các cơ quan chuyên trách thường xuyên tuần tra, kiểm tra công trình đê điều, thủy lợi trong mùa mưa bão; phát hiện, ngăn chặn, xử lý các trường hợp vi phạm pháp luật về đê điều, công trình thủy lợi.

2. Công tác tu bổ, nâng cấp công trình đê điều, thủy lợi

a. Công trình đê điều

Trong năm 2023, hệ thống đê điều trên địa bàn huyện đã được Trung ương, tỉnh quan tâm đầu tư nâng cấp, bao gồm:

- Dự án duy tu bảo dưỡng đê điều hạng mục Gia cố mặt đê tả Ninh Cơ đoạn từ K25+432 đến K27+990, xã Trục Hùng: Trải ất phan 2,5 km mặt đê, kinh phí 3,3 tỷ đồng.

- Dự án Tu bổ xung yếu hệ thống đê điều tỉnh Nam Định giai đoạn 2021-2025, hạng mục Hoàn thiện mặt cắt, gia cố mặt đê hữu Ninh đoạn từ K7+500 đến K9 (xã Việt Hùng), đoạn từ K11+900 đến K13+400 (thị trấn Cát Thành): Bê tông hóa 3,0km mặt đê.

- Dự án Xử lý cấp bách các công xung yếu dưới đê tỉnh Nam Định thuộc dự án Xử lý cấp bách các công xung yếu dưới đê từ đê cấp III trở lên, hạng mục công trình cống Sa Đê tại K20+311 đê hữu Ninh Cơ, xã Trục Nội - Trục Mỹ: Đã thi công đổ bê tông mặt cầu giao thông.

b. Công trình thủy lợi

UBND huyện đã sớm triển khai xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch làm thủy lợi Đông Xuân năm 2023-2024. Kết quả, toàn huyện đã nạo vét, đào đắp được 155.443 m³, đạt 103,3% kế hoạch. Xây mới, sửa chữa: 15 công trình cấp 1, cấp 2; 222 công cấp 3 và 898 công bi. Tổng kinh phí đầu tư khoảng 8,8 tỷ đồng.

3. Kết quả phòng, chống thiên tai

UBND, Ban chỉ huy Phòng, chống thiên tai và TKCN huyện cùng UBND, Ban chỉ huy Phòng, chống thiên tai và TKCN các xã, thị trấn thường xuyên cập nhật văn bản chỉ đạo của cấp trên, chỉ đạo công tác phòng ngừa, ứng phó kịp thời, vì vậy thiệt hại, ảnh hưởng do thiên tai gây ra ở mức độ thấp.

a. Phòng, chống mưa lớn

Đợt mưa lớn từ ngày 26 - 28/9/2023, tổng lượng mưa 272 mm gây ngập úng 292 ha diện tích lúa mùa (trong đó: 6,6 ha lúa bị thiệt hại rất nặng từ 50-70%; 11,5 ha lúa bị thiệt hại nặng từ 30-50% và 273,9 ha lúa thiệt hại một phần dưới 30%). UBND, Ban chỉ huy Phòng, chống thiên tai và TKCN huyện đã chỉ đạo Công ty TNHH MTV KTCTTL Nam Ninh, Hải Hậu phối hợp các địa phương tranh thủ mọi thời điểm thủy triều xuống để mở cống tiêu nước, vận hành các trạm bơm đầu mối, các trạm bơm nội đồng tiêu úng. Thiệt hại ước tính 195,1 triệu đồng.

b. Phòng, chống bão

Năm 2023, trên địa bàn huyện không chịu ảnh hưởng của bão, áp thấp nhiệt đới. Ban chỉ huy Phòng, chống thiên tai và TKCN huyện đã ban hành các Công điện số 01/CD-BCH ngày 17/7/2023, số 02/CD-BCH ngày 19/10/2023 để chủ động các biện pháp phòng, chống bão số 01 và bão số 05.

c. Phòng, chống rét đậm, rét hại

02 đợt rét đậm, rét hại (đợt 01 kéo dài 03 ngày từ 16-18/01/2023, nhiệt độ thấp nhất 11,2⁰C; đợt 2 kéo dài 5 ngày, từ ngày 27-31/01/2023, nhiệt độ thấp

nhất 8,0°C) ảnh hưởng đến đời sống dân sinh và cây trồng, vật nuôi. Các xã, thị trấn và nhân dân đã chủ động thực hiện các biện pháp phòng, chống rét, bảo đảm an toàn.

4. Kết quả thu Quỹ phòng, chống thiên tai

Thực hiện quy định của Chính phủ về thành lập và quản lý quỹ phòng, chống thiên tai, năm 2023, số tiền đã thực hiện trích chuyển nộp về quỹ phòng, chống thiên tai huyện là 552.539.620 đồng (tại 21 xã, thị trấn và 95 cơ quan, đơn vị).

Số dư quỹ phòng, chống thiên tai tại huyện đến ngày 31/12/2023 là 416.450.640 đồng.

UBND huyện đã ban hành Thông báo số 104/TB-UBND ngày 22/01/2024 về công khai thực hiện Quỹ phòng, chống thiên tai năm 2023 huyện Trục Ninh trên Công thông tin điện tử của huyện.

5. Kết quả thực hiện giải tỏa vi phạm đê điều, công trình thủy lợi

Thực hiện Chỉ thị số 10/CT-UBND ngày 23/8/2017 của UBND tỉnh; các cơ quan, đơn vị, các xã, thị trấn thường xuyên kiểm tra hiện trạng công trình để phát hiện và xử lý kịp thời vi phạm phát sinh. Các xã, thị trấn đã tích cực, chủ động phối hợp với các cơ quan, đơn vị của huyện trong công tác kiểm tra, phát hiện và giải tỏa ngay từ khi vi phạm phát sinh.

Năm 2023, kết quả giải tỏa 82 vụ vi phạm, trong đó đã ngăn chặn, giải tỏa kịp thời ngay từ giờ đầu 06/06 vụ¹ phát sinh mới vi phạm pháp luật về công trình thủy lợi.

Tính đến 31/12/2023, trên địa bàn huyện còn tồn tại 457 vụ vi phạm pháp luật về đê điều và 408 vụ vi phạm pháp luật về công trình thủy lợi.

(Chi tiết tại phụ lục 1, phụ lục 2, phụ lục 3 đính kèm)

Thực hiện phương án khoán quản vớt bèo, rác thải trên các tuyến kênh, các đơn vị nhận khoán đã có nhiều cố gắng, chủ động tổ chức thực hiện. Công tác giải tỏa, khơi thông dòng chảy dần đi vào nề nếp, đã hạn chế tình trạng bèo, rác trôi nổi trên các tuyến kênh cấp 1, cấp 2. Một số địa phương thực hiện tốt như Trục Tuấn, Trục Đạo, Trục Nội, Trục Khang, Ninh Cường, Trục Đại,...

6. Kết quả củng cố và hoạt động của lực lượng tham gia công tác phòng, chống thiên tai và TKCN

Lực lượng quản lý đê nhân dân: Huyện Trục Ninh có 15/17 nhân viên (xã Việt Hùng thiếu 01, xã Trục Hùng thiếu 01). Trong năm, dưới sự chỉ đạo của UBND cấp xã, lực lượng này đã phối hợp thực hiện nhiệm vụ theo quy định, như: Kiểm tra, tuần tra, canh gác bảo vệ đê điều; phát hiện, ngăn chặn kịp thời vi phạm đê điều; ... Lực lượng này chủ yếu được các địa phương giao cho lực

¹ Xã Phương Định 02 vụ, xã Trục Khang 01 vụ, xã Trục Thuận 01 vụ, xã Trục Đại 02 vụ.

lượng cán bộ giao thông, thủy lợi, công an viên hoặc trưởng thôn, xóm,... kiêm nhiệm, phụ cấp thấp nên chưa nhiệt tình trong công việc được giao.

Đội tuần tra, canh gác đê: Toàn huyện có 33 đội gồm 396 thành viên (12 thành viên/đội) của 15 xã, thị trấn có đê do Trưởng điểm canh đê làm Đội trưởng. Đội thực hiện nhiệm vụ theo hướng dẫn tại Thông tư số 01/2009/TT-BNN ngày 06/01/2009 của Bộ Nông nghiệp và PTNT, được huy động thực hiện nhiệm vụ khi có lệnh báo động lũ. Tuy nhiên, hiện chưa có quy định cụ thể mức thù lao đối với lực lượng này nên việc huy động gặp rất nhiều khó khăn. Hằng năm, Phòng Nông nghiệp và PTNT mới chi trả kinh phí hỗ trợ công tác tuần tra, canh gác, thường trực cho Trưởng điểm.

Đội xung kích phòng, chống thiên tai: Toàn huyện có 21 đội xung kích, gồm 1.936 thành viên (bình quân 92 người/đội) của 21 xã, thị trấn, do Chỉ huy trưởng Ban chỉ huy Quân sự xã, thị trấn làm Đội trưởng.

III. NHẬN XÉT, ĐÁNH GIÁ

1. Đánh giá chung

Năm 2023, mặc dù tình hình thiên tai trên địa bàn huyện diễn biến ở mức độ trung bình nhưng vẫn tiềm ẩn nguy cơ, rủi ro. Với tinh thần chủ động, chỉ đạo quyết liệt theo phương châm phòng là chính, Huyện ủy, HĐND, UBND huyện đã quán triệt và triển khai nghiêm túc theo sự chỉ đạo của trung ương, tỉnh, chủ động thực hiện các nhiệm vụ phòng, chống thiên tai ngay từ đầu năm. Các cấp, các ngành, các địa phương tập trung chỉ đạo quyết liệt, xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện nghiêm công tác phòng, chống thiên tai.

2. Tồn tại, nguyên nhân

Một số cơ quan, đơn vị, xã, thị trấn xây dựng kế hoạch, phương án phòng, chống thiên tai chưa chi tiết, cụ thể, chuẩn bị lực lượng, vật tư mang tính hình thức.

Lực lượng tham gia hoạt động phòng, chống thiên tai và TKCN xã, thị trấn hoạt động chưa hiệu quả, chưa chủ động theo chức trách, nhiệm vụ được giao. Việc phát hiện vi phạm đê điều, công trình thủy lợi còn chậm. Nguyên nhân do phụ cấp kinh phí thấp hoặc chưa có quy định cụ thể, kiêm nhiệm nhiều công việc và đi làm ăn kinh tế nên các lực lượng này chưa thể hiện hết trách nhiệm, sự nhiệt tình trong thực hiện nhiệm vụ.

Công tác tuyên truyền pháp luật về đê điều, công trình thủy lợi, phòng, chống thiên tai còn hạn chế; việc chấp hành của các tổ chức, cá nhân, nhất là các tổ chức, cá nhân sinh sống, sản xuất ven đê chưa nghiêm, vẫn còn tình trạng vi phạm mới phát sinh, tái vi phạm công trình đê điều, thủy lợi. Còn tình trạng đổ rác thải, phế thải xây dựng, trồng cây hoa màu trên mái đê, cơ đê, xe quá tải trọng đi trên đê.

Việc thực hiện quy chế phối hợp trong phòng ngừa, xử lý vi phạm theo Quyết định số 16/2014/QĐ-UBND ngày 05/9/2014 của UBND tỉnh giữa các

đơn vị quản lý công trình và địa phương còn hạn chế, không kịp thời. Một số xã, thị trấn chưa xác định rõ trách nhiệm, còn né tránh trong xử lý vi phạm.

Việc thu, nộp Quỹ phòng, chống thiên tai còn hạn chế, nhất là đối với các tổ chức kinh tế.

Tình trạng bèo, rác trôi nổi trên các tuyến kênh vẫn còn tồn tại. Một số đơn vị nhận khoán quản vớt bèo rác thực hiện chưa thường xuyên, triệt để theo yêu cầu; một bộ phận người dân sinh sống dọc các tuyến kênh vẫn xả rác thải ra kênh.

PHẦN THỨ HAI

Nhiệm vụ công tác phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn năm 2024

I. DỰ BÁO KHÍ TƯỢNG, THỦY VĂN

Do ảnh hưởng của biến đổi khí hậu, thời tiết, thiên tai diễn biến bất thường, ngày càng cực đoan, trái quy luật và khó dự báo. Địa bàn huyện Trục Ninh nằm trên lưu vực của hai sông lớn là sông Hồng và sông Ninh Cơ, khi xảy ra tổ hợp bất lợi mưa to, bão mạnh, lũ lớn, triều cường thì mức độ ảnh hưởng là rất lớn.

Theo dự báo của Trung tâm Dự báo Khí tượng Thủy văn Quốc gia:

- Bão, áp thấp nhiệt đới: Từ tháng 4-6/2024, trên Biển Đông ít có khả năng xuất hiện bão/ATNĐ; Dự báo từ tháng 7-9/2024, bão/ATNĐ có khả năng xuất hiện khoảng từ 4-6 cơn trên Biển Đông và khoảng 1-2 cơn ảnh hưởng đến đất liền.

- Nhiệt độ, nắng nóng: Từ tháng 4-9/2024, trên phạm vi toàn quốc nhiệt độ trung bình phổ biến cao hơn so với trung bình nhiều năm khoảng 0,5-1,5⁰C. Hiện tượng nắng nóng và nắng nóng gay gắt có khả năng xuất hiện nhiều.

- Lượng mưa: Tổng lượng mưa khu vực Bắc Bộ tháng 4-6/2024 phổ biến ở mức xấp xỉ so với trung bình nhiều năm cùng thời kỳ. Từ tháng 7-8/2024, tổng lượng mưa trên khu vực phổ biến ở mức xấp xỉ so với trung bình nhiều năm. Tháng 9/2024 tổng lượng mưa phổ biến ở mức cao hơn 10-30% so với trung bình nhiều năm cùng thời kỳ.

II. HIỆN TRẠNG ĐÊ ĐIỀU, CÔNG TRÌNH THỦY LỢI

1. Hiện trạng đê điều

a. Về đê

Toàn huyện có 43,3km đê sông, mặt đê đã được cứng hóa bằng bê tông, nhựa át phan:

- Đê hữu Hồng dài 6,4 km, cơ bản đủ cao trình và mặt cắt thiết kế. Đoạn đê có hiện tượng thấm lậu, rò rỉ, mạch đùn, mạch sủi: Các đoạn từ K182+580 đến K182+620, từ K183+450 đến K183+900, thị trấn Cổ Lễ và từ K185+750 đến

K185+780, xã Trục Chính bị thâm lậu, nước trong; tại K185+650 đến K185+670 có hiện tượng rò rỉ.

- Đê hữu Ninh Cơ dài 23,6km cơ bản đảm bảo mặt cắt thiết kế, cao trình mặt đê đoạn từ K14+550 đến K14+920, đoạn từ K20+795 đến K22+320 thấp hơn cao trình đê thiết kế từ 0,08 đến 0,58m. Đoạn đê từ K20+765 đến K20+785, xã Trục Mỹ bị sạt gần chân đê; đoạn bãi sông từ K22+350 đến K22+700, xã Trục Mỹ và Trục Thuận bị sạt lở nhiều, một số vị trí sạt gần chân đê, cần tiếp tục theo dõi. Đoạn đê từ K13+400 đến K23+537 có nhiều tổ mối.

- Đê tả Ninh Cơ dài 13,3 km cơ bản đủ cao trình và mặt cắt thiết kế. Đoạn đê từ K22+400 đến K27+990 có nhiều tổ mối.

b. Về kè

Tổng chiều dài kè trên địa bàn huyện là 12,109 km. Một số đoạn đê, kè xung yếu đang bị sạt lở: Kè Phụng Tường đoạn từ K6+067 đến K6+347, đê hữu Ninh xã Việt Hùng; Kè Trục Bình đoạn từ K10+115 đến K10+525 và đoạn từ K10+860 đến K10+980, đê hữu Ninh, xã Việt Hùng.

c. Về bồi

Đê bồi hữu Hồng thuộc xã Trục Chính dài 3km, rộng trung bình 2,5m-3m, có 2 cống qua đê (cống Gò Dầu và Cánh Cát). Hiện tại có 13 hộ với 45 khẩu đang sinh sống trong vùng bồi. Mặt đê bồi đã được trải đá cấp phối (năm 2022); cao trình chỉ đảm bảo an toàn mực nước lũ lên báo động 2.

Đê bồi hữu Ninh Cơ thuộc xã Phương Định dài 3,2km, rộng trung bình 3-3,5m, có 1 cống qua đê (cống số 20) và 01 cống bi đường kính 0,4m (đoạn cuối bồi). Hiện tại có 469 hộ với 1.539 khẩu sinh sống trong vùng bồi. Mặt đê bồi chưa được cứng hóa, rất khó khăn trong công tác kiểm tra an toàn đê điều và phòng, chống khi có thiên tai xảy ra; cao trình chỉ đảm bảo an toàn mực nước lũ lên báo động 2.

d. Điểm canh đê

Toàn huyện có 33 điểm canh đê, gồm: Đê hữu Hồng 6 điểm, đê hữu Ninh 15 điểm, 2 điểm bồi, đê tả Ninh 10 điểm; trong đó có 15 điểm được xây dựng nhà mái bằng, 18 điểm nhờ vào các nhà quản lý cống và nhà dân ven đê.

Các điểm xây dựng từ lâu, đã bị xuống cấp, hư hỏng, không đảm bảo cho lực lượng tuần tra, canh gác đê thực hiện nhiệm vụ khi có bão lũ, như: Điểm số 1, số 2, số 4, số 5, số 6, Văn Lai, Phụng Tường.

2. Hiện trạng công trình thủy lợi

Hệ thống công trình thủy lợi do Công ty TNHH MTV KTCTTL Nam Ninh, Hải Hậu quản lý gồm: 32 cống dưới đê, 4 cống qua đê bồi; 5 trạm bơm tiêu cố định qua đê chính; 34 kênh cấp 1; 352 kênh cấp 2; 08 cống cấp 1; 398 cống cấp 2; 41 đập điều tiết trên kênh cấp 1; 80 đập điều tiết trên kênh cấp 2; 50 trạm bơm cố định nội đồng; trong đó kênh cấp I, cấp II đã kiên cố hóa được khoảng 96 km.

Các xã, thị trấn quản lý: 3.018 kênh cấp 3; 370 kênh khoanh; 3.339 công cấp 3; 220 công khoanh; 06 trạm bơm cố định nội đồng.

Những năm qua, thực hiện chiến dịch làm thủy lợi, các kênh cấp 1, cấp 2 được nạo vét, đắp áp trúc, kiên cố hóa, giải tỏa bèo rác, vật cản thường xuyên, dòng chảy thông thoáng; kênh cấp 3 được các xã, thị trấn quan tâm nạo vét, đắp áp trúc; năng lực công trình được phát huy hiệu quả.

III. HIỆN TRẠNG NUÔI TRỒNG, KHAI THÁC THỦY SẢN

Toàn huyện có 1.009 ha ao, hồ nuôi trồng thủy sản; có 03 vùng nuôi trồng thủy sản tập trung tại thị trấn Cổ Lễ, xã Trục Chính, xã Trục Khang, với tổng diện tích 85 ha.

Có một tổ ngư dân hoạt động khai thác thủy sản, quản lý 25 tàu cá (trong đó: Khai thác gần bờ 12 chiếc; khai thác xa bờ 13 chiếc); có 67 thuyền viên lao động thường xuyên trên tàu.

Thị trấn Cát Thành, xã Trục Đạo, Trục Thuận, Trục Hùng quản lý 25 tàu cá có chiều dài dưới 6m khai thác thủy sản nội đồng.

IV. HIỆN TRẠNG NHÀ YẾU, NHÀ TẠM, PHÒNG HỌC CẤP 4 DỰ KIẾN SƠ TÁN KHI CÓ THIÊN TAI XẢY RA

Trường hợp bão cấp 10 đổ bộ trực tiếp, toàn huyện cần phải sơ tán 935 hộ với 1.797 khẩu.

Trường hợp bão cấp 11, cấp 12 đổ bộ trực tiếp, toàn huyện cần phải sơ tán 2.039 hộ với 4.027 khẩu.

Trường hợp bão trên cấp 12 đổ bộ trực tiếp, toàn huyện cần phải sơ tán 2.840 hộ với 5.730 khẩu.

Trường hợp có lũ trên báo động 3, toàn huyện cần phải sơ tán 610 hộ với 1.204 khẩu.

Toàn huyện còn 12 phòng học cấp 4 tại 02 trường học có nguy cơ mất an toàn khi có bão xảy ra.

(Chi tiết tại phụ lục 4, phụ lục 5 đính kèm)

V. CÁC TRỌNG ĐIỂM VÀ VỊ TRÍ XUNG YẾU

- Trọng điểm cấp huyện:

+ Kè Phụng Tường từ K6+067 đến K6+347, đê hữu Ninh, xã Việt Hùng.

+ Kè Trục Bình: Đoạn từ K9+500 đến K11, đê hữu Ninh, xã Việt Hùng.

+ Cống Văn Lai tại K0+961 đê hữu Ninh, xã Phương Định

- Các vị trí xung yếu:

+ Cống có khẩu độ lớn gồm: Cống Cổ Lễ, Cát Chử, Bà Nữ, Nam Tân, Rõng 1, Rõng 2 và Trục Cường.

+ Cống yếu, đã xây dựng từ lâu, tiếp tục theo dõi như cống Lương Hàn, cống Phú An, cống Đá, cống Thóp, cống Dầm, cống Sẻ.

+ Vùng bồi Phương Định; bồi Trục Chính; đoạn đê từ K20+765 đến K20+785 (đê hữu Ninh, xã Trục Mỹ); bãi sông hữu Ninh thuộc xã Trục Mỹ - Trục Thuận; bãi sông tả Ninh thuộc xã Trục Hùng.

VI. NHIỆM VỤ PHÒNG, CHỐNG THIÊN TAI VÀ TKCN

1. Nhiệm vụ chung

Các cơ quan, đơn vị, các xã, thị trấn triển khai thực hiện tốt phương châm “4 tại chỗ”, lấy phòng là chính; tích cực chuẩn bị mọi điều kiện chủ động ứng phó với mọi tình huống thiên tai, hạn chế thấp nhất thiệt hại do thiên tai gây ra; đồng thời tổ chức thực hiện tốt một số nhiệm vụ chủ yếu sau:

- Thường xuyên quán triệt, tuyên truyền và thực hiện nghiêm túc pháp luật về đê điều, công trình thủy lợi, phòng, chống thiên tai và chỉ đạo của trung ương, tỉnh, huyện về công tác phòng, chống thiên tai, TKCN năm 2024.

- Tăng cường công tác kiểm tra đê điều, công trình thủy lợi theo nhiệm vụ được phân công. Rà soát, xây dựng kế hoạch giải tỏa vi phạm hành lang bảo vệ đê điều, công trình thủy lợi. Phát hiện, theo dõi, xử lý kịp thời những công trình, vị trí mặt đê bị hư hỏng đảm bảo công trình an toàn trong phòng, chống bão lũ.

- Xây dựng và triển khai thực hiện phương án bảo vệ trọng điểm công trình đê điều trong phòng, chống thiên tai năm 2024.

- Xây dựng kế hoạch và tổ chức diễn tập thực hành phòng, chống thiên tai đảm bảo thiết thực, hiệu quả.

- Chủ động xây dựng kịch bản ứng phó ở các cấp độ thiên tai khác nhau, trong điều kiện thời tiết cực đoan (nắng nóng, hạn hán, rét hại, mưa lớn,...), dịch bệnh trên người và động vật khi thiên tai xảy ra.

- Thực hiện tốt phương châm “4 tại chỗ”:

+ Chỉ huy tại chỗ: Chủ tịch Ủy ban nhân dân, Trưởng Ban chỉ huy Phòng, chống thiên tai và TKCN các xã, thị trấn trực tiếp chỉ huy công tác phòng tránh, ứng phó và khắc phục hậu quả khi thiên tai xảy ra trên địa bàn; báo cáo và chịu trách nhiệm thực hiện chỉ đạo, chỉ huy của Ban chỉ huy Phòng, chống thiên tai và TKCN huyện, tỉnh.

+ Lực lượng tại chỗ: Mỗi xã, thị trấn thành lập và kiện toàn Đội xung kích phòng, chống thiên tai (tối thiểu 70 người) sẵn sàng ứng cứu khi cần, gồm: Dân quân tự vệ, thanh niên tình nguyện,...; ngoài ra, đối với các xã, thị trấn có đê thành lập Đội tuần tra, canh gác đê (12 người/đội/điểm canh đê), lực lượng quản lý đê nhân dân được tập huấn kỹ thuật tuần tra, canh gác và hộ đê giờ đầu.

+ Vật tư tại chỗ:

Số lượng vật tư phòng, chống thiên tai toàn huyện gồm nhà bạt loại 16,5m² là 12 bộ, loại 24,75 m² là 07 bộ, loại 60 m² là 02 bộ, áo phao cứu sinh 710 chiếc, phao tròn cứu sinh 1.070 chiếc, phao bè 18 chiếc; đá học dự trữ để tại các tuyến đê là 4.153 m³ gồm: Hữu Hồng 1.890 m³ (tại Cổ Lễ, Trục Chính), hữu Ninh 2.263 m³ (tại Phương Định, Việt Hùng, Cát Thành, Trục Thuận).

UBND huyện đã cấp, phát dụng cụ cho Đội tuần tra, canh gác đê gồm: 66 cuốc, 66 mai đào đất, 165 dao mác, 66 đèn báo bão, 66 đèn pin.

(Chi tiết tại phụ lục 6 đính kèm)

Ngoài ra, mỗi xã, thị trấn phải chuẩn bị ít nhất 2.000 bao tải, có kế hoạch huy động 500 cây tre (có vị trí cụ thể); các xã, thị trấn có đê dự kiến vị trí để khai thác tối thiểu 1.000m³ đất hộ đê khi cần thiết (vị trí thuận lợi, không bị ngập úng); quản lý, bảo vệ vật tư dự trữ phòng, chống thiên tai ở địa phương; đối với các địa phương có vị trí trọng điểm, xung yếu phải có phương án huy động vật tư dự trữ riêng.

+ Hậu cần tại chỗ: Ban chỉ huy Phòng, chống thiên tai và TKCN các xã, thị trấn có phương án chuẩn bị hậu cần, ký hợp đồng nguyên tắc với tổ chức, cá nhân để cung ứng lương thực, nhu yếu phẩm, thuốc chữa bệnh, hóa chất xử lý nước,... khi cần huy động.

- Công tác khắc phục hậu quả thiên tai: Ban chỉ huy Phòng, chống thiên tai và TKCN huyện, các xã, thị trấn và các ngành kịp thời sơ cứu, cấp cứu, điều trị nạn nhân do thiên tai gây ra (nếu có) tại các cơ sở y tế gần nhất. UBND các xã, thị trấn phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức đoàn thể có kế hoạch cứu trợ lương thực, thực phẩm, chăm sóc y tế, vệ sinh môi trường, phòng dịch, giúp đỡ nhân dân sửa chữa nhà ở bị thiệt hại, sớm ổn định đời sống. Các ngành, các cấp tập trung lực lượng, kinh phí sửa chữa, khôi phục các công trình phòng, chống thiên tai và các công trình hạ tầng bị thiệt hại, hư hỏng. Tổ chức điều tra, thống kê và đánh giá thiệt hại do thiên tai gây ra theo quy định tại Thông tư liên tịch số 43/2015/TTLT-BNNPTNT-BKHĐT ngày 23/11/2015 của Bộ Nông nghiệp & PTNT và Bộ Kế hoạch & Đầu tư và báo cáo về văn phòng Ban chỉ huy Phòng, chống thiên tai và TKCN huyện.

- Xây dựng kế hoạch, tổ chức thu, nộp quỹ phòng, chống thiên tai năm 2024; tổ chức truy thu đối với các tổ chức, cá nhân chưa thu, nộp quỹ theo quy định.

- Lồng ghép nội dung phòng, chống thiên tai vào quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của huyện và xã, thị trấn trên cơ sở đánh giá, rà soát ảnh hưởng của các loại hình thiên tai thường xuyên xảy ra trên địa bàn đối với sự phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo mục tiêu phát triển bền vững.

2. Nhiệm vụ cụ thể của các cơ quan, đơn vị, các xã, thị trấn

- Phòng Nông nghiệp và PTNT:

Là cơ quan thường trực của Ban chỉ huy Phòng, chống thiên tai và TKCN huyện; thực hiện tốt chức năng tham mưu cho UBND huyện về công tác phòng, chống thiên tai; trực ban 24/24 giờ khi có thiên tai bất lợi xảy ra. Theo dõi tình hình thời tiết, khí tượng thủy văn, tổng hợp tình hình triển khai công tác phòng, chống thiên tai của các cơ quan, đơn vị, các xã, thị trấn; tham mưu xây dựng thời vụ gieo cấy, cơ cấu cây trồng phù hợp với diễn biến thiên tai.

Tổ chức tập huấn công tác phòng, chống thiên tai cho thành viên Ban chỉ huy Phòng, chống thiên tai và TKCN huyện, Bí thư, Chủ tịch UBND, cán bộ giao thông - thủy lợi, nhân viên quản lý đê nhân dân và trưởng điểm canh gác đê các xã, thị trấn.

Kiểm tra, rà soát, thống kê số lượng, chất lượng vật tư dự trữ phòng, chống thiên tai trên địa bàn. Phối hợp với Hạt quản lý đê Trục Ninh, Công ty TNHH MTV KTCTTL Nam Ninh, Công ty TNHH MTV KTCTTL Hải Hậu kiểm tra hiện trạng công trình đê điều, thủy lợi; tổng hợp, báo cáo kịp thời về UBND huyện.

Hướng dẫn, đôn đốc các cơ quan, đơn vị, các xã, thị trấn thực hiện nhiệm vụ được phân công.

- Hạt quản lý đê Trục Ninh:

Phân công cán bộ bám sát địa bàn, án phạt đê điều được giao; thực hiện chức năng tham mưu và thường trực 24/24 giờ. Hướng dẫn kỹ thuật hộ đê cho lực lượng canh gác đê và lực lượng xung kích. Thường xuyên kiểm tra, phát hiện, xử lý kịp thời ản họa công trình đê điều.

Thường xuyên kiểm tra hiện trạng đê điều, rà soát, thống kê vi phạm còn tồn tại theo từng năm; phối hợp với các xã, thị trấn trong việc xây dựng kế hoạch giải tỏa vi phạm đê điều; phát hiện, ngăn chặn, tham mưu biện pháp xử lý kịp thời các vi phạm, không để vi phạm mới phát sinh tiếp diễn và tái vi phạm.

- Công ty TNHH MTV KTCTTL Nam Ninh, Công ty TNHH MTV KTCTTL Hải Hậu:

Lập và triển khai phương án phòng, chống thiên tai; phương án phòng, chống hạn vụ xuân; phương án phòng, chống úng vụ mùa; chủ trì phối hợp UBND các xã, thị trấn tổ chức giải tỏa vi phạm, vật cản, đảm bảo kênh mương thông thoáng. Kiểm tra kỹ thuật các công trình thủy lợi, vận hành thử các trạm bơm, phát hiện hư hỏng và tiến hành sửa chữa kịp thời, phục vụ tốt cho công tác phòng, chống thiên tai; có phương án tiêu úng, đảm bảo tiêu nhanh; khi mở cống dưới đê thời điểm có lũ phải báo cáo UBND huyện.

Tăng cường lực lượng thường xuyên kiểm tra, phát hiện và xử lý kịp thời ngay từ giờ đầu các vi phạm pháp luật về công trình thủy lợi mới phát sinh; rà soát, thống kê vi phạm còn tồn tại và phối hợp với các địa phương trong việc xây dựng kế hoạch giải tỏa vi phạm.

Chủ trì, phối hợp với UBND các xã, thị trấn, cơ quan, đơn vị tổ chức nghiêm túc việc nghiệm thu khoán quản vớt bèo, rác trên các tuyến kênh theo phương án đã phê duyệt.

- Ban chỉ huy Quân sự huyện:

Lập phương án phòng, chống thiên tai của ngành; xây dựng phương án cứu hộ, cứu nạn, khắc phục sự cố; chỉ huy lực lượng dân quân tự vệ, dự bị động viên thực hiện nhiệm vụ khi có lệnh.

Chủ trì, phối hợp các xã, thị trấn tập huấn chuyên môn, nghiệp vụ cho Đội xung kích phòng, chống thiên tai xã, thị trấn.

Tham mưu xây dựng phương án tổ chức diễn tập phòng, chống thiên tai của huyện năm 2024.

- Công an huyện:

Lập phương án phòng, chống thiên tai của ngành; đảm bảo giao thông thông suốt cho các lực lượng, phương tiện khi tham gia cứu hộ đê; giữ vững an ninh vùng bị ảnh hưởng của bão, lũ và khu vực sự cố.

Tăng cường phối hợp với UBND các xã, thị trấn, cơ quan đơn vị liên quan thường xuyên kiểm tra, xử lý xe quá tải trọng đi trên đê và tình trạng khai thác đất, cát ven sông.

- Văn phòng HĐND-UBND huyện: Phối hợp Phòng Nông nghiệp và PTNT tham mưu cho UBND, Ban chỉ huy Phòng, chống thiên tai và TKCN huyện thông báo tình hình thiên tai, các văn bản chỉ đạo, điều hành trong phòng, chống thiên tai.

- Phòng Y tế, Trung tâm Y tế huyện, Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp huyện: Có kế hoạch chuẩn bị cơ sở thuốc dự phòng phục vụ khi thiên tai xảy ra; hướng dẫn thực hiện các biện pháp vệ sinh, tiêu độc, khử trùng nơi xảy ra thiên tai và ngăn ngừa dịch bệnh bùng phát. Thực hiện các biện pháp vệ sinh, phòng dịch, tuyên truyền phổ biến biện pháp chăm sóc bảo vệ sức khỏe cho người, an toàn cho sản xuất.

- Phòng Kinh tế và Hạ tầng: Có phương án bảo đảm an toàn cho các tuyến giao thông. Có kế hoạch quản lý, bố trí phương tiện và dự trữ hàng hóa để phục vụ cho công tác hộ đê, phòng, chống thiên tai; đánh giá mức độ an toàn của phương tiện và chất lượng phao cứu sinh các tuyến đò ngang. Hướng dẫn kỹ thuật chằng, chống nhà cửa, bảo đảm an toàn công trình khi có thiên tai xảy ra. Thống kê công trình nhà ở, công sở, trường học,... đảm bảo đủ điều kiện an toàn để sơ tán nhân dân tránh trú khi có bão.

- Phòng Tài nguyên - Môi trường: Lập phương án phòng, chống thiên tai của ngành đảm bảo công tác vệ sinh môi trường trước, sau thiên tai; tham mưu xây dựng, trình UBND huyện phê duyệt kế hoạch ứng phó sự cố tràn dầu cấp huyện; phối hợp Công ty TNHH MTV KTCTTL Nam Ninh, Công ty TNHH MTV KTCTTL Hải Hậu kiểm tra vệ sinh môi trường trên kênh, nghiệm thu kết quả thực hiện của các đơn vị nhận khoán quản.

- Phòng Giáo dục và Đào tạo: Lập phương án phòng, chống thiên tai của ngành; phối hợp với các xã, thị trấn kiểm tra, củng cố các phòng học cấp 4 có nguy cơ mất an toàn trong mùa mưa bão. Xây dựng kế hoạch lồng ghép chương trình giảng dạy, các buổi sinh hoạt ngoại khóa về tuyên truyền, phổ biến các biện pháp ứng phó với thiên tai.

- Phòng Văn hóa - Thông tin, Trung tâm Văn hóa - Thông tin - Thể thao huyện: Thường xuyên theo dõi diễn biến thời tiết và phát lại đầy đủ, kịp thời. Tăng cường tuyên truyền pháp luật về đê điều, công trình thủy lợi và các văn bản phục vụ công tác phòng, chống thiên tai của các cấp; công tác triển khai phòng, chống thiên tai của các xã, thị trấn và các ngành.

- Phòng Tài chính - Kế hoạch: Tham mưu cho UBND huyện đảm bảo kinh phí trong công tác phòng, chống thiên tai; hướng dẫn, đôn đốc xã, thị trấn, cơ quan, đơn vị xây dựng kế hoạch thu, nộp quỹ phòng, chống thiên tai, trong đó đặc biệt lưu ý đến đối tượng là các doanh nghiệp.

- Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội: Nắm chắc nguồn lao động tại các địa phương, doanh nghiệp; tham mưu cho UBND, Ban chỉ huy Phòng, chống thiên tai và TKCN huyện huy động khi cần thiết; có phương án giải quyết cứu trợ để khắc phục hậu quả do thiên tai gây ra.

- Thanh tra huyện: Triển khai kế hoạch thanh tra công tác phòng, chống thiên tai và TKCN năm 2024, trong đó đặc biệt quan tâm đến công tác chuẩn bị, huy động nhân lực, vật tư, phương tiện theo phương châm “4 tại chỗ”.

- Điện lực Trục Ninh: Kiểm tra, tu sửa hệ thống lưới điện đảm bảo an toàn hệ thống điện trước, trong và sau khi thiên tai xảy ra; có phương án cấp điện kịp thời cho các trạm bơm tiêu chống úng.

- Bưu điện Trục Ninh, Trung tâm Viễn thông Trục Ninh, Viettel Trục Ninh: Lập phương án phòng, chống thiên tai của ngành; tổ chức duy tu, bảo dưỡng và đảm bảo an toàn các công trình trước, trong và sau khi thiên tai xảy ra với mục tiêu đảm bảo thông tin liên lạc thông suốt, kịp thời phục vụ công tác phòng, chống thiên tai.

- Các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể: Xây dựng, phê duyệt phương án phòng, chống thiên tai theo chức năng, nhiệm vụ của ngành, báo cáo về Văn phòng thường trực Ban chỉ huy Phòng, chống thiên tai và TKCN huyện (Phòng Nông nghiệp và PTNT) trước ngày 10/5/2024.

- Các doanh nghiệp trên địa bàn huyện: Xây dựng phương án phòng, chống thiên tai của đơn vị, báo cáo Ban chỉ huy Phòng, chống thiên tai và TKCN xã, thị trấn nơi doanh nghiệp hoạt động; các doanh nghiệp hoạt động ven đê phải có cam kết với chính quyền địa phương không sử dụng xe quá tải trọng đi trên đê, không khai thác đất bãi chân đê, không khai thác đất, cát ở lòng sông, không vi phạm hành lang an toàn đê điều; có phương án chuẩn bị vật tư, phương tiện khi cần huy động ứng phó với thiên tai. Xây dựng và thực hiện nghiêm kế hoạch thu, nộp quỹ phòng, chống thiên tai theo quy định.

- UBND các xã, thị trấn:

Tổng kết công tác phòng, chống thiên tai và TKCN năm 2023, triển khai nhiệm vụ phòng, chống thiên tai và TKCN năm 2024; thành lập Ban chỉ huy Phòng, chống thiên tai và TKCN; xây dựng, phê duyệt kế hoạch phòng, chống

thiên tai, phương án ứng phó với các loại hình thiên tai của địa phương; báo cáo kết quả thực hiện về Ban chỉ huy Phòng, chống thiên tai và TKCN huyện (qua Phòng Nông nghiệp và PTNT) trước ngày 10/5/2024.

Xây dựng kế hoạch huy động nhân lực, vật tư, phương tiện,... phục vụ phòng, chống thiên tai và TKCN theo phương án “4 tại chỗ” đảm bảo tính khả thi, sát với thực tế; đồng thời, thường xuyên kiểm tra, rà soát để thay thế, bổ sung nhân lực kịp thời, vật tư, phương tiện huy động đảm bảo chất lượng khi cần huy động. Trưởng Ban chỉ huy Phòng chống thiên tai và TKCN các xã, thị trấn chịu trách nhiệm về kế hoạch huy động.

Xây dựng, củng cố Đội xung kích phòng, chống thiên tai; chỉ đạo lực lượng tuần tra, canh gác để thực hiện nhiệm vụ trong mùa mưa lũ theo quy định; chỉ đạo lực lượng quản lý đê nhân dân, cán bộ giao thông - thủy lợi thường xuyên kiểm tra hệ thống công trình đê điều, thủy lợi, phát hiện, giải tỏa vi phạm ngay từ giờ đầu.

Xây dựng và tổ chức thực hiện nghiêm kế hoạch thu, nộp quỹ phòng, chống thiên tai theo quy định.

Theo dõi diễn biến, ảnh hưởng thời tiết cực đoan, tuyên truyền, hướng dẫn kỹ thuật và các giải pháp đảm bảo an toàn cho người, cây trồng và vật nuôi.

Thường xuyên kiểm tra, rà soát nhà yếu, nhà tạm trên địa bàn, quan tâm đến các đối tượng dễ bị tổn thương, xây dựng phương án cụ thể, chi tiết trong di dời nhân dân khi có tình huống thiên tai xảy ra; chủ trì phối hợp với các trường học kiểm tra mức độ an toàn trường lớp, cây cối trong khuôn viên nhà trường để có phương án đảm bảo an toàn cho giáo viên, học sinh và tài sản của nhà trường.

Tăng cường thời lượng phát sóng, đưa tin, phổ biến tuyên truyền một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai; kiến thức, kỹ năng, kinh nghiệm của cộng đồng trong công tác phòng, chống thiên tai. Treo băng rôn, khẩu hiệu, kẻ vẽ tranh cổ động, điều luật quy định về phòng, chống thiên tai tại nơi công cộng để tuyên truyền rộng rãi đến nhân dân (*Chi tiết tại phụ lục 7 đính kèm*).

Tiếp tục thực hiện nghiêm Chỉ thị số 10/CT-UBND ngày 23/8/2017 của UBND tỉnh, tuyên truyền, vận động nhân dân tự tháo dỡ các vi phạm pháp luật về đê điều, công trình thủy lợi. Tổ chức ký cam kết đối với các tổ chức, cá nhân hoạt động, sinh sống ven đê, ven kênh không vi phạm pháp luật về đê điều, công trình thủy lợi và có ý thức bảo vệ công trình phòng, chống thiên tai.

Xây dựng kế hoạch, tổ chức lực lượng giải tỏa vi phạm pháp luật về đê điều, công trình thủy lợi; tập trung giải quyết triệt để các vi phạm phát sinh còn tồn tại từ năm 2015 đến nay. Phối hợp với các đơn vị quản lý hệ thống công trình đê điều, thủy lợi có trách nhiệm bảo vệ và tuyên truyền, nhắc nhở các tổ chức, cá nhân không xâm phạm hành lang an toàn công trình (xây dựng công trình, neo đậu tàu thuyền, trồng cây hoa màu...).

VII. MỘT SỐ KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

Đề nghị Bộ Nông nghiệp & PTNT, UBND tỉnh quan tâm đầu tư:

- Xây dựng kè lát mái hộ bờ:
 - + Kè Phương Tường từ K6+067 đến K6+347, đê hữu Ninh, xã Việt Hùng.
 - + Kè Trục Bình đoạn từ K9+500 đến K11, đê hữu Ninh, xã Việt Hùng.
- Xây dựng mới cống Văn Lai tại K0+961 đê hữu Ninh, xã Phương Định.
- Xây dựng trạm bơm tiêu Rõng (xã Trục Thuận) trên đê hữu Ninh và hệ thống bơm tiêu nội đồng để chủ động tiêu úng cho huyện Trục Ninh và huyện Nam Trục.
 - Xây dựng mới cống Văn Lai, cống Đá đê hữu Ninh Cơ, cống số 20 (cống Bồi xã Phương Định), cống Phú An (thị trấn Cát Thành) thay thế cống cũ xây dựng từ lâu, đang trong tình trạng xuống cấp
 - Cải tạo, nâng cấp đê bồi xã Phương Định, xã Trục Chính để đảm bảo an toàn cho nhân dân và sản xuất.
 - Đầu tư xây dựng mới các điểm đã xuống cấp và xây dựng điểm mới trên tuyến đê tả Ninh.

Yêu cầu thành viên Ban chỉ huy Phòng, chống thiên tai và TKCN huyện, thủ trưởng các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể; Chủ tịch UBND các xã, thị trấn; Giám đốc các doanh nghiệp, chủ các cơ sở sản xuất trên địa bàn huyện triển khai thực hiện nghiêm./.

Nơi nhận:

- Ban chỉ huy PCTT&TKCN tỉnh;
- Sở Nông nghiệp và PTNT;
- Thường trực Huyện ủy;
- Thường trực HĐND huyện;
- Thành viên UBND huyện;
- Ban chỉ huy PCTT&TKCN huyện;
- Các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể;
- Các doanh nghiệp trên địa bàn;
- Đảng ủy, UBND các xã, thị trấn;
- Cổng thông tin điện tử huyện;
- Lưu: VT; NNPTNT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Phạm Trọng Duy